

Số: 3393 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, quy trình điện tử được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng thành phố Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 6050/2026/VBHN-NĐ-BTP);

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1740/QĐ-BXD ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 269/TTr-SXD ngày 12 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) và quy trình nội bộ, quy trình điện tử được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Xây dựng thành phố Đồng Nai, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung TTHC số 1 (mã số TTHC: 1.003135) tại Mục A, Phần I (Danh mục TTHC sửa đổi bổ sung cấp tỉnh) tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa.

- Sửa đổi quy trình nội bộ, quy trình điện tử số 1 (mã số TTHC: 1.003135) tại mục III, Phần I và mục III, Phần II tại Phụ lục Quy trình nội bộ, quy trình điện tử TTHC sửa đổi bổ sung cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản, quản lý chất lượng công trình xây dựng, hàng hải và đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Xây dựng tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

(Phụ lục Danh mục TTHC và quy trình nội bộ, quy trình điện tử sửa đổi, bổ sung kèm theo).

Trường hợp TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC công bố tại Quyết định này đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các TTHC khác được công bố tại các Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025; Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Nội dung cụ thể của từng TTHC được thực hiện theo Quyết định số 1740/QĐ-BXD ngày 06 tháng 10 năm 2026 và được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Cổng Dịch vụ công quốc gia (địa chỉ: <https://csdlthtc.dichvucong.gov.vn> và <https://dichvucong.gov.vn>); Cổng Thông tin điện tử thành phố (địa chỉ: <https://dongnai.gov.vn>).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai các TTHC đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử của Sở, tại trụ sở làm việc của đơn vị và Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC đã được công bố; triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, TTHC cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, hỗ trợ kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đối với các TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Xây dựng; bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Xây dựng để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện TTHC tại địa phương.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám

độc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (đăng tải lên Cổng TTĐT thành phố);
- Chánh, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTN, HCTC, HCC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng

Phụ lục I**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3393 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)*

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	DVC trực tuyến
1	1.003135	Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn đã nộp phí, lệ phí theo quy định (trường hợp thông tin, dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính khai thác được). - Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn còn	- Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy; - Cấp, chuyển đổi chứng chỉ chuyên môn: 20.000 đồng/giấy.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn/	- Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 48/2014/QH13; - Thông tư số 71/2026/TT-BXD ngày 17 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định thi, cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định số 1740/QĐ-BXD ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND thành phố, Sở Xây dựng, Cơ sở đào tạo. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND thành phố, Sở Xây	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	DVC trực tuyến
			hạn sử dụng bị mất đã nộp phí, lệ phí theo quy định (trường hợp không tra cứu được dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính).			công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	dựng, Cơ sở đào tạo. - Cơ quan phối hợp: Không có.	

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA NGÀNH XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3393 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

Phần I**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình phần mềm
1	1.003135	Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	- Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn đã nộp phí, lệ phí theo quy định (trường hợp thông tin, dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính khai thác được). - Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn còn hạn sử dụng bị mất đã nộp phí, lệ phí theo quy định (trường hợp không tra cứu được dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính).	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn/	Sửa đổi, bổ sung

Phần II**NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
1. Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn.				- Mã số TTHC: 1.003135.	
a) Trường hợp thông tin, dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính khai thác được				- DVC: Toàn trình	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc	- Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy; - Cấp, chuyển đổi chứng chỉ chuyên môn: 20.000 đồng/giấy.	Thông tư số 71/2026/TT-BXD quy định thi, cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
Bước 2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái	03 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái	06 giờ làm việc		
Bước 4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND thành phố	06 giờ làm việc		
Bước 5	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
b) Trường hợp không tra cứu được dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính: trong 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ từ người đề nghị cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn còn hạn sử dụng bị mất					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc	- Cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy; - Cấp, chuyển đổi chứng chỉ chuyên môn: 20.000 đồng/giấy.	Thông tư số 71/2026/TT-BXD quy định thi, cấp, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa
Bước 2	Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái	28 ngày làm việc		
Bước 3	Thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý Vận tải, Phương tiện và Người lái	06 giờ làm việc		
Bước 4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở theo phân cấp hoặc ủy quyền của UBND thành phố	06 giờ làm việc		
Bước 5	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày làm việc		